

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 17/QĐ-ĐHKG ngày 06 tháng 8 năm 2021  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang)

Tên chương trình: **Tài chính ngân hàng**

Trình độ đào tạo: **Đại học**

Ngành đào tạo: **Tài chính ngân hàng (Financing & Banking)**

Mã ngành: **734 0201**

Loại hình đào tạo: **Liên thông Trung cấp lên Đại học**

### 1. Mục tiêu

#### 1.1. Mục tiêu chung

Chương trình cử nhân tài chính ngân hàng đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Sinh viên sẽ được trang bị những kiến thức chuyên ngành ngân hàng và những kỹ năng cần thiết để làm việc trong môi trường hội nhập kinh tế tại các ngân hàng, doanh nghiệp, các tổ chức tín dụng, cơ quan tài chính.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

##### 1.2.1. Về kiến thức

- Người học sau khi ra trường nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, các hoạt động liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân hàng, và những kiến thức cơ bản theo chuẩn chương trình đào tạo của khối ngành kinh tế.

- Vận dụng được các kiến thức cơ bản của tài chính, tiền tệ ngân hàng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến lĩnh vực ngân hàng.

- Đạt chuẩn kiến thức chuyên môn trình độ đại học Tài chính - Ngân hàng.

##### 1.2.2. Về kỹ năng

- Có kỹ năng liên hệ thực tiễn để vận dụng lý thuyết vào thực tiễn để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.

- Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá thông tin liên quan đến lĩnh vực tài chính ngân hàng.

- Vận dụng kiến thức cơ bản của nhóm ngành tài chính - ngân hàng để phát triển kỹ năng phân tích và đầu tư trong các lĩnh vực về tài chính ngân hàng.

- Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức độ cần thiết để dễ dàng giao tiếp, có thể dùng ngoại ngữ để lập báo cáo tài chính, trình bày các ý kiến và quan điểm chuyên môn.

- Kỹ năng làm việc nhóm và độc lập.

### **1.2.3. Về thái độ**

- Có phẩm chất đạo đức tốt; có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; tận tụy với công việc, có tinh thần trách nhiệm với xã hội.
- Có tác phong nhanh nhẹn, khoa học, nhạy bén, tự giác học tập.
- Trung thực khách quan khi đánh giá yếu tố môi trường kinh doanh ngân hàng và bảo mật thông tin.
- Chủ động, linh hoạt cập nhật các thông tin, xu hướng mới trên thị trường trong nước và thế giới để vận dụng vào đánh giá môi trường kinh doanh tại địa phương (hoặc ngân hàng).
- Đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo; có ý thức và năng lực học tập suốt đời để nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn.

### **1.2.4. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp**

- Giao dịch, ngân quỹ, kiểm soát viên, chuyên viên tín dụng, quản lý tín dụng, quản lý rủi ro, chuyên viên thẩm định, chuyên viên thanh toán quốc tế, chuyên viên kinh doanh ngoại hối, chuyên viên tư vấn đầu tư tài chính tại các ngân hàng thương mại, công ty tài chính,...
- Chuyên viên phân tích và tư vấn làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính.
- Đàm nhận các vị trí tại các tổ chức tài chính, các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân hàng.
- Tham gia công tác nghiên cứu về các lĩnh vực tài chính, ngân hàng tại các cơ sở đào tạo, giáo dục.

### **1.2.5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Có khả năng cập nhật kiến thức, tiếp tục nghiên cứu và học tập chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và kinh doanh.
- Có khả năng học tiếp các chương trình đào tạo sau đại học trong các chuyên ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kinh tế và kinh doanh.

## **2. Chuẩn đầu ra**

### **2.1. Kiến thức**

#### **2.1.1. Kiến thức chung**

- Trình bày được các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Phân tích được các kiến thức toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn và kiến thức cơ sở ngành đào tạo.
- Trình bày được các kiến thức kinh tế, xã hội cơ bản.
- Có kiến thức về giáo dục quốc phòng, giáo dục thể chất đối với các ngành đào tạo không chuyên về quốc phòng và thể dục thể thao.

### **2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành**

- Biết, hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản ứng dụng trong quản lý kinh tế như: thuế, tài chính tiền tệ,... đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

- Biết về lĩnh vực về tài chính doanh nghiệp, ngân hàng và các chính sách kinh tế,... để hỗ trợ cho công tác chuyên môn kế toán, tài chính, tiền tệ, tín dụng, ngân hàng để làm nền tảng nghiên cứu các môn nghiệp vụ thuộc chuyên ngành kế toán.

- Kiến thức quản trị kinh doanh, kế toán, kiểm toán nhằm hỗ trợ các hoạt động trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

- Có kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp, marketing.

### **2.1.3. Kiến thức chuyên ngành**

- Trình bày được các kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng: ngân quỹ, huy động vốn, tín dụng, quản lý tín dụng, quản lý rủi ro, thẩm định dự án, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, kế toán ngân hàng, quản trị ngân hàng, đầu tư tài chính, luật chuyên ngành và các hoạt động khác có liên quan để có khả năng tác nghiệp tại ngân hàng, doanh nghiệp và tổ chức khác.

- Trình bày được các kiến thức chuyên sâu về thị trường tài chính, quản trị tài chính, quản trị ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng khác.

- Am hiểu các chính sách về tiền tệ, tín dụng, tỷ giá, lãi suất,... luôn luôn đổi mới của Ngân hàng nhà nước.

## **2.2. Kỹ năng**

### **2.2.1. Kỹ năng nghề nghiệp**

- Kỹ năng vận dụng kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào thực tiễn, từng bước phát triển năng lực nghề nghiệp.

- Kỹ năng lập luận, nghiên cứu, tính toán và phân tích dữ liệu, xử lý tình huống và giải quyết các vấn đề trong công việc.

- Kỹ năng thực hành chuyên môn nghiệp vụ Tài chính - Ngân hàng bao gồm cả kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề và ra quyết định trong chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng.

- Kỹ năng thực hành, sử dụng tốt công nghệ và công cụ để tác nghiệp, hoạch định, và giải quyết vấn đề liên quan đến chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ.

- Kỹ năng thực hành, sử dụng tốt công nghệ và công cụ để tác nghiệp, giải quyết vấn đề liên quan đến quản trị ngân hàng, quản trị các trung gian tài chính phi ngân hàng, và quản trị tài chính các loại hình doanh nghiệp để trở thành chuyên gia ở các vị trí: phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích chứng khoán, phân tích tín dụng, quản lý danh mục đầu tư, quản lý nguồn vốn, ngân hàng quốc tế.

### **2.2.2. Kỹ năng mềm**

- Kỹ năng tìm kiếm, thu thập số liệu, dữ liệu, và sử dụng thành thạo các công cụ để nghiên cứu, tính toán, phân tích nhận diện vấn đề, tổng hợp, đánh giá, giải quyết vấn đề và ra quyết định.

- Khả năng tổng hợp, hệ thống hóa mang tính logic cao, và phát triển vấn đề, hoạch định, tổ chức công việc chuyên môn mang tính sáng tạo.
- Khả năng làm việc độc lập và tư duy phản biện khoa học thực chứng.
- Khả năng lập kế hoạch và tổ chức công việc hiệu quả.
- Kỹ năng thuyết trình hiệu quả trước đám đông, kỹ năng đàm phán.
- Có khả năng làm việc độc lập và theo nhóm; sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ được giao; kỹ năng lắng nghe với tư duy phản biện; kỹ năng ứng xử và tạo lập quan hệ.
- Kỹ năng quản lý thời gian, làm việc hiệu quả theo nhóm, thuyết trình, viết báo cáo.
- Kỹ năng sử dụng tin học văn phòng.

### **2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Luôn làm việc với tính kỷ luật và trách nhiệm cao, thái độ làm việc nghiêm túc và chuyên nghiệp, luôn có tinh thần cầu tiến và cầu thị, năng động và sáng tạo.
- Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo.
- Có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau, tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- Có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật.
- Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể.

### **2.4. Về trình độ ngoại ngữ, tin học**

- Trình độ ngoại ngữ: đạt Chứng chỉ ngoại ngữ B1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, hoặc chứng chỉ ngoại ngữ B1 theo quy định của Nhà trường.

- Trình độ tin học: đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, hoặc theo Quy định về Chuẩn đầu ra CNTT đối với người học tại Trường Đại học Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 242/QĐ-ĐHKG ngày 11/6/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang.

### **3. Khối lượng kiến thức toàn khóa**

- Đối với trường hợp học theo chương trình khung đào tạo trình độ trung cấp tại các trường do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý, khung chương trình liên thông hệ chính quy gồm 89 tín chỉ (không tính các học phần GDTC và GDQP) và chương trình khung đào tạo trung cấp do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quản lý, khung chương trình liên thông hệ chính quy gồm 89 tín chỉ (không tính các học phần GDTC và GDQP).



- Cấu trúc kiến thức của chương trình:

TT	KHỐI KIẾN THỨC	LIÊN THÔNG TỬ TRUNG CẤP THEO CTĐT CỦA BỘ GD - ĐT		LIÊN THÔNG TỬ TRUNG CẤP THEO CTĐT CỦA BỘ LĐTĐ - XH	
		TC	Tỷ lệ %	TC	Tỷ lệ %
<b>I</b>	<b>Khối kiến thức giáo dục đại cương</b>	<b>17</b>	<b>19,1</b>	<b>17</b>	<b>19,1</b>
I.1	Kiến thức cơ bản về chính trị	11		11	
I.2	Kiến thức cơ bản về văn hóa, xã hội	Miễn		Miễn	
I.3	Kiến thức cơ bản về Pháp luật	Miễn		Miễn	
I.4	Kiến thức về công nghệ thông tin	Miễn		Miễn	
I.5	Các học phần Khoa học tự nhiên	3		3	
I.6	Các học phần Ngoại ngữ	3		3	
I.7	Các học phần Thể chất	1		2	
I.8	Các học phần Quốc phòng – An ninh	4		8	
<b>II</b>	<b>Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>	<b>72</b>	<b>80,9</b>	<b>72</b>	<b>80,9</b>
II.1	Kiến thức cơ sở của ngành	17	19,1	17	20,3
II.2	Kiến thức chuyên ngành	45	50,6	45	49,3
II.3	Khóa luận tốt nghiệp hoặc các học phần thay thế	10	11,2	10	11,3
<b>Tổng cộng</b>		<b>89</b>		<b>89</b>	

#### 4. Đối tượng tuyển sinh

Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội, hoàn cảnh kinh tế nếu có đủ điều kiện sau đây đều có thể dự tuyển vào ngành Tài chính ngân hàng, cụ thể:

- Tốt nghiệp Trung cấp các trường do Bộ Giáo dục và đào tạo quản lý hoặc các trường do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quản lý theo đúng chuyên ngành đào tạo về Tài chính - Ngân hàng.

- Trường hợp liên thông từ Trung cấp ngành gần với bậc đại học Tài chính - Ngân hàng phải học bổ sung 11 tín chỉ trong học phần kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Bao gồm:

STT	Mã HP	Tên HP	Số TC
1	B06004	Nguyên lý kế toán	3
2	B06032	Luật kinh tế	2
3	B06014	Thuế	3
4	B06017	Tài chính doanh nghiệp	3
<b>Tổng cộng</b>			<b>11</b>

### **5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp**

Thực hiện theo Quyết định số 374/QĐ-ĐHKG ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kiên Giang.

### **6. Cách thức đánh giá**

Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm học phần là tổng của điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ và điểm tín chỉ.

## 7. Nội dung chương trình

Nội dung chương trình đào tạo trình độ Trung cấp liên thông Đại học theo các trường do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý:

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
<b>1. Kiến thức giáo dục đại cương</b>										
1	Z05005	Triết học Mác - Lênin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác - Lênin.</li> <li>- Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác.</li> <li>- Nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác - Lênin.</li> </ul>	3	3		45			
2	Z05006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị cho sinh viên hệ thống tri thức lý luận cốt lõi của kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học, tính liên thông, khác phục trung lập, tăng cường tích hợp nội dung phù hợp với đối tượng sinh viên bậc đại học.</li> <li>- Bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận và tư duy kinh tế, bước đầu biết vận dụng kiến thức kinh tế chính trị vào việc phân tích các vấn đề kinh tế, xã hội và thực tiễn đất nước.</li> </ul>	2	2		30		Z05005	

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
3	Z05007	Chủ nghĩa xã hội Khoa học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về Chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin.</li> <li>- Giúp sinh viên nâng cao năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức nói trên vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.</li> </ul>	2	2		30		Z05005	
4	A05003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh.</li> <li>- Hình thành cho sinh viên khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.</li> <li>- Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần và xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</li> </ul>	2	2		30		Z05006	
5	Z05008	Lịch sử Đảng Cộng sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nội dung: Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với</li> </ul>	2	2		30		A05003	

*for*

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
		Việt Nam	<p>cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).</p> <p>- <i>Về tư tưởng</i>: Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào.</p> <p>- <i>Về kỹ năng</i>: Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử, kỹ năng.</p>							
6	A05027	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	<p>Chương 1: Xác suất và công thức tính xác suất. Định nghĩa xác suất và những công thức cơ bản của xác suất. Hiểu được xác suất là gì và vận dụng trong thực tế như thế nào. Giúp người học phân tích Chương và tính được khả năng xảy ra của từng trường hợp trong Chương.</p> <p>Chương 2: Biến ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất. Tính được các tham số đặc trưng của biến ngẫu nhiên như trung bình, phương sai, độ lệch chuẩn, mode,...</p>	3	3		45			



STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tin chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
			<p>Chương 3: Thông kê và dữ liệu. Chương này chính là phần thống kê mô tả.</p> <p>Chương 4: Ước lượng tham số. Phương pháp để ước lượng hay dự đoán các tham số của biến ngẫu nhiên như ước lượng trung bình, ước lượng tỉ lệ, ước lượng phương sai bằng hai bài toán ước lượng điểm và ước lượng khoảng.</p> <p>Chương 5: Kiểm định giả thiết thống kê. Đưa ra phương pháp để kiểm định các bài toán trong thực tế như kiểm định về trung bình (so sánh trung bình với một số, so sánh nhiều trung bình,...), kiểm định về tỉ lệ (so sánh tỉ lệ với một số, so sánh nhiều tỉ lệ), kiểm định phương sai,...</p>							
7	F05012	Tiếng Anh 3	Học phần cung cấp cho sinh viên kỹ năng phát âm sao cho người đối thoại hiểu được, đạt hiệu quả về giao tiếp ở mức độ cơ bản liên quan đến sức khỏe, những cuộc thi, phương tiện vận chuyển, môi trường, những cuộc phiêu lưu, và những giai đoạn quan trọng trong cuộc đời.	3	3		45			
8	A05008	Giáo dục thể chất 1	Giúp sinh viên thực hiện được các kỹ thuật chạy cự ly trung bình, kỹ thuật nhảy cao năm nghiêng và kỹ thuật ném bóng, ném lựu đạn thể thao; đồng thời nắm vững phương pháp giảng dạy chạy cự ly trung bình, nhảy cao năm nghiêng và ném bóng.	1*	1		15			



STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
9	Z06002	Công tác quốc phòng và an ninh	Giúp người học hiểu được những kiến thức cơ bản về phòng chống âm mưu diễn biến hòa bình; cách thức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ; chủ quyền biển đảo; các vấn đề về dân tộc, tôn giáo; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; bảo vệ an ninh trật tự và phòng chống tội phạm.	2*	2		30			
10	Z06004	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; thực hiện được kỹ năng cơ bản về kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, phòng ngự và làm nhiệm vụ canh gác, biết sử dụng tiêu liên AK, lựu đạn; có kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.	4*	4		4	56		
<b>2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>				<b>72</b>	<b>66</b>	<b>6</b>				
<b>2.1. Kiến thức cơ sở ngành</b>				<b>19</b>	<b>17</b>	<b>2</b>				
11	B06002	Kinh tế vĩ mô	Môn học đề cập đến các nội dung bao gồm: Đại cương về kinh tế học; Mô hình cung - cầu và giá cả hàng hóa; Đo lường sản lượng quốc gia; Tổng cầu và chính sách tài khóa; Tiền tệ và chính sách tiền tệ.	3	3		45			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
12	B06003	Nguyên lý thống kê kinh tế	Nội dung cơ bản của học phần Nguyên lý thống kê là nghiên cứu quá trình tổ chức điều tra, tổng hợp số liệu, phân tích và dự đoán các hiện tượng kinh tế - xã hội. Các phương pháp được chọn gồm: điều tra chọn mẫu, phân tổ thống kê, số tuyệt đối, số tương đối, số bình quân, mode, số trung vị, chỉ số, hồi quy tương quan, dãy số biến động theo thời gian, hệ thống chỉ số...	3	3		45			
13	B06016	Lý thuyết Tài chính - tiền tệ	Môn học cung cấp các Chương lý luận cơ bản về tiền tệ, tài chính, tín dụng và ngân hàng như: lý luận cơ bản về tiền tệ và lưu thông tiền tệ, một số vấn đề cơ bản về tài chính trong nền kinh tế thị trường, những vấn đề cơ bản về ngân sách nhà nước, về tín dụng trong nền kinh tế thị trường, về ngân hàng và thị trường tài chính, và thanh toán không dùng tiền mặt.	3	3		45			
14	B06006	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp tiến hành nghiên cứu một cách có hệ thống và mang tính khoa học. Đồng thời hướng dẫn sinh viên các bước thực hiện một nghiên cứu, từ đặt vấn đề, tổng quan tài liệu, thu thập thông tin cho đến hoàn thành và báo cáo đề án nghiên cứu.	2	2		30			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
15	B06008	Quản trị học	Học phần này đề cập đến các nội dung lý thuyết về quản trị như nhà quản trị, chức năng hoạch định, chức năng tổ chức, chức năng điều khiển, chức năng kiểm tra và quyết định quản trị.	3	3		45			
16	B06072	Kế toán tài chính	Học phần cung cấp cho người học lý thuyết và thực hành làm bài tập về kế toán nguồn vốn chủ sở hữu, hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác. Bên cạnh đó giúp cho người học có thể xác định được kết quả hoạt động kinh doanh và lập báo cáo tài chính cho doanh nghiệp.	3	3		45			
17	B06069	Tài chính công	Học phần này đề cập đến các nội dung lý thuyết về đặc điểm, chức năng, vai trò, cấu trúc của tài chính công; các vấn đề thu, chi, cân đối ngân sách nhà nước; các quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước như quỹ dự trữ quốc gia, bảo hiểm xã hội, đầu tư phát triển; tín dụng nhà nước và quản lý nợ công ở nước ta.	2		2	30			
18	B07081	Đạo đức kinh doanh và Văn hóa doanh nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn hóa doanh nghiệp, cụ thể là khái niệm về văn hóa doanh nghiệp, vai trò và các thành phần của văn hóa doanh nghiệp; cách thức xây dựng văn hóa doanh nghiệp, mối liên hệ giữa văn hóa doanh nghiệp và chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp; văn hóa doanh nghiệp tác động đến nguồn	2		2	30			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
19	B08019	Khởi sự doanh nghiệp	<p>nhân lực và các mô hình văn hóa doanh nghiệp tiêu biểu.</p> <p>Học phần cung cấp cho người học đánh giá sự thích hợp của bản thân trước khi khởi tạo một doanh nghiệp và lựa chọn ý tưởng kinh doanh mang tính thiết thực. Sau đó, người học sẽ thực hiện lập kế hoạch kinh doanh và kế hoạch hành động để biến ý tưởng thành hiện thực</p>	2		2	30			
<b>2.2. Kiến thức chuyên ngành</b>										
20	B26015	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	<p>Học phần Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại trình bày một cách tổng quan các hoạt động chủ yếu mà Luật các tổ chức tín dụng cho phép ngân hàng thương mại có thể thực hiện. Các nghiệp vụ ngân hàng được đề cập đến rất đa dạng, bao gồm: Nghiệp vụ huy động vốn (huy động qua tiền gửi, huy động qua phát hành các giấy tờ có giá); Nghiệp vụ tín dụng (Nghiệp vụ cho vay khách hàng cá nhân, cho vay khách hàng doanh nghiệp, nghiệp vụ chiết khấu và bao thanh toán, nghiệp vụ cho thuê tài chính, nghiệp vụ bảo lãnh); Nghiệp vụ thanh toán không dùng tiền mặt.</p>	3	3		45			
21	B07097	Bảo hiểm	<p>Học phần cung cấp cho người học những vấn đề cơ bản về bảo hiểm như: những khái niệm, lịch sử hình thành và phát triển của Bảo hiểm Việt Nam</p>	2	2		30			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
			<p>và thế giới. Người học qua chương 3 sẽ nắm được những vấn đề cơ bản của một hợp đồng bảo hiểm như: điều kiện hình thành, trách nhiệm và quyền lợi, những quy định của pháp luật trong quá trình xác lập, thực hiện hợp đồng bảo hiểm,... là những vấn đề rất có ý nghĩa với những cá nhân và tổ chức sử dụng dịch vụ bảo hiểm.</p>							
22	B06062	Kinh tế lượng	<p>Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức về ứng dụng các kỹ thuật thống kê vào việc ước lượng, kiểm định và dự báo các mối quan hệ giữa các biến số kinh tế. Học phần giúp sinh viên xây dựng các mô hình kinh tế cho các nghiên cứu thực nghiệm trong lĩnh vực kinh tế. Sinh viên còn có thể đọc và hiểu các bài nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm trong kinh tế.</p>	3	3		45		A05027, B06003	
23	B07008	Quản trị tài chính	<p>Nội dung chính của học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp thông qua các kỹ thuật định giá chứng khoán, phân tích các chỉ số tài chính doanh nghiệp, giúp sinh viên đánh giá và đo lường được mức độ rủi ro của danh mục đầu tư thông qua các chỉ số phương sai, hiệp phương sai, hệ số tương quan, lợi nhuận kỳ vọng. Đặc biệt học phần giới thiệu cho sinh viên cách xác định chi phí sử dụng vốn từ đó giúp cho sinh viên có thể lựa chọn và đưa ra các quyết</p>	3	3		45			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
24	B08010	Kế toán ngân hàng	Học phần sẽ giới thiệu những kiến thức cơ bản về kế toán ngân hàng; và hướng dẫn sinh viên thực hành kế toán về: các nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ tín dụng và đầu tư của ngân hàng, cũng như các nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng và xác định kết quả kinh doanh.	3	3		45			
25	B26018	Thị trường chứng khoán	Học phần này sẽ cung cấp cho người học những cơ sở lý luận và thực tiễn về thị trường chứng khoán nói chung và thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng.	2	2		30			
26	B27027	Đầu tư tài chính	Học phần cung cấp những kiến thức hiện đại về các chiến lược quản lý danh mục đầu tư tài chính “năng động”, mô hình định giá tài sản vốn và cách xử lý thông tin trong quản trị danh mục và các vấn đề trong thực tiễn liên quan đến danh mục đầu tư tài chính.	3	3		45			



STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
27	B07104	Luật ngân hàng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về pháp luật trong hoạt động ngân hàng ở Việt Nam. Trong đó, học phần này sẽ đề cập đến những nội dung mang tính khái quát nhất về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và hệ thống tổ chức tín dụng (TCTD), cũng như các hoạt động nghiệp vụ cơ bản diễn ra trong hệ thống ngân hàng	2	2		30			
28	B06042	Thương mại quốc tế	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ sở về thương mại quốc tế và các công cụ phân tích chính sách thương mại quốc tế. Trên cơ sở đó, học phần bước đầu giúp sinh viên nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan tới thương mại quốc tế, chính sách thương mại quốc tế của các nước trong tương quan so sánh với các quy định và cam kết đa phương về thương mại quốc tế. Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng hiểu, phân tích và dự báo các vấn đề cơ bản liên quan tới thương mại quốc tế.	2		2	30			
29	B07110	Phân tích báo cáo tài chính	Học phần cung cấp những kiến thức chuyên sâu về phân tích báo cáo tài chính: các nội dung phân tích, tiến trình phân tích, các công cụ, kỹ thuật phân tích nhằm đánh giá một cách sâu, rộng tình hình tài chính của doanh nghiệp làm cơ sở cho việc ra các quyết định đối với các nhà quản lý bên	2		2	30			



ka

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
30	B26016	Thông kê doanh nghiệp	<p>trong doanh nghiệp lần các chủ thể bên ngoài doanh nghiệp nhằm sử dụng hiệu quả các thông tin từ các báo cáo tài chính của doanh nghiệp để đưa ra các quyết định đầu tư, cho vay, quản lý, tư vấn khách hàng,...</p> <p>Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản trong thông kê doanh nghiệp; các phương pháp điều tra thu nhập thông tin về nguồn lực đầu vào cũng như tính toán kết quả đầu ra. Trên cơ sở đó đánh giá được hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và cơ sở dự đoán mức độ của hiện tượng trong tương lai, từ đó giúp cho việc điều hành, ra các quyết định quản lý của doanh nghiệp.</p>	2		2		30		
31	B06068	Thanh toán quốc tế	<p>Học phần cung cấp cho người học những kiến thức, những hiểu biết về các nội dung có liên quan đến hoạt động của một doanh nghiệp xuất nhập khẩu, các vấn đề cơ bản về tỷ giá hối đoái, và cơ chế giao dịch của các nghiệp vụ hối đoái (giao dịch giao ngay, kỳ hạn, hoán đổi, tương lai và quyền chọn). Đồng thời giới thiệu các phương tiện thanh toán, như hối phiếu, séc, và thẻ thanh toán, trình bày các phương thức thanh toán quốc tế phổ biến trong thanh toán xuất nhập khẩu.</p>	3	3			45		
32	B07101	Thẩm định tín	<p>Học phần cung cấp cho người học đầy đủ về quy trình cấp tín dụng cho khách hàng, nghiệp vụ bảo</p>	3	3			45		

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tin chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
		dụng	đảm tin dụng và nội dung phân tích tín dụng và những cơ sở lý luận và thực tiễn về công tác cho vay, đặc biệt là vay ngắn hạn và trung dài hạn của ngân hàng thương mại.							
33	B07099	Quản trị Ngân hàng thương mại	Học phần trang bị cho sinh viên chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng các kiến thức cơ bản và toàn diện về quản trị kinh doanh của ngân hàng hiện đại. Học phần này đi sâu vào các nội dung cơ bản, chiến lược cũng như kỹ thuật quản trị nguồn vốn, quản trị hoạt động tín dụng, quản trị hoạt động đầu tư, quản trị thanh khoản và quản trị các loại rủi ro trong môi trường kinh doanh. Ngoài ra, học phần còn giúp người học nắm bắt các kiến thức cơ bản về quản trị chiến lược trong kinh doanh nhằm đạt được các mục tiêu đề ra. Ngoài ra, học phần này còn giúp người học vận dụng lý thuyết về quản trị vào thực tế quản trị kinh doanh của một ngân hàng hiện đại trong môi trường kinh doanh mới tại Việt Nam.	3	3		45			
34	B26019	Nghiệp vụ Ngân hàng Trung ương	Học phần đề cập tới các những kiến thức cơ bản về NHTW (khái niệm, chức năng, vai trò, mô hình tổ chức), các nghiệp vụ NHTW, chính sách tiền tệ, thanh tra giám sát và kiểm soát nội bộ NHTW.	2	2		30			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
35	B07108	Tiếng Anh chuyên ngành (TCNH)	Học phần này cung cấp những kiến thức ngoại ngữ cơ bản về chuyên ngành như: tài chính, ngân hàng, bảo hiểm. Cung cấp một lượng từ vựng, cấu trúc cơ bản về các chuyên ngành trên để sinh viên có thể đọc tham khảo tài liệu, sách báo chuyên ngành để phục vụ công tác chuyên môn.	3	3		45			
36	B07103	Định giá tài sản	Nghiên cứu các khái niệm, các quan điểm, quy trình, nguyên tắc, cơ sở định giá và nghiệp vụ các phương pháp định giá tài sản, gồm: bất động sản, máy móc thiết bị và doanh nghiệp.	2		2	30			
37	B07100	Marketing ngân hàng	Học phần cung cấp cho người học nội dung tổng quan về marketing ngân hàng, trình bày về các chính sách dịch vụ ngân hàng, trình bày về chính sách giá sản phẩm dịch vụ ngân hàng. Trình bày về chính sách phân phối sản phẩm dịch vụ và cung cấp cho người đọc chính sách xúc tiến truyền thông trong ngân hàng	2		2	30			
38	B07105	Tín dụng ngân hàng	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và toàn diện về lý luận và thực tiễn cũng như kỹ năng thực hành của nghiệp vụ tín dụng và các hoạt động dịch vụ tài chính của NHTM hiện đại; đề cập đầy đủ về nguyên nhân, nhu cầu vay vốn; các hình thức, quy trình và nội dung tổ chức cấp tín dụng cho từng đối tượng khách hàng phù hợp với mục tiêu, chính	2		2	30			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
39	B07102	Kiến tập nghề nghiệp	sách và điều kiện của ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng khác. Việc thực tập nghề nghiệp nhằm giúp sinh viên vận dụng các kiến thức được học, đặc biệt là kiến thức chuyên ngành Tài chính ngân hàng vào trong thực tế hoạt động. Thời gian thực hiện báo cáo tốt nghiệp là 8 tuần.	4	4			180		
<b>2.3. Kiến thức tốt nghiệp</b>										
40	B28030	Khóa luận tốt nghiệp TCNH	Khóa luận tốt nghiệp được tổ chức sau khi sinh viên học xong các môn chuyên ngành. Việc thực hiện khóa luận tốt nghiệp nhằm giúp sinh viên vận dụng các kiến thức được học, đặc biệt là kiến thức chuyên ngành vào trong thực tế hoạt động tài chính, ngân hàng. Thời gian thực hiện báo cáo tốt nghiệp là 15 tuần.	10	10			450		
<b>Hoặc các học phần thay thế</b>										
41	B27020	Lập và thẩm định dự án đầu tư	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến lập và thẩm định dự án đầu tư và những hướng dẫn xây dựng phương án tài chính dự án. Sinh viên được trang bị các kiến thức về vấn đề về tổ chức soạn thảo dự án đầu tư, phân tích kỹ thuật, phân tích tình hình KT-XH và tổ chức nhân lực, phân tích tài chính của dự án.	3	3			45		

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
42	B27024	Tài chính quốc tế	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về hoạt động tài chính diễn ra trên bình diện quốc tế với các nội dung chủ yếu là: tổng quan về tài chính quốc tế, xác định tỷ giá hối đoái và xác lập cán cân thanh toán quốc tế, đầu tư quốc tế của các tổ chức kinh tế, tài chính công ty đa quốc gia, tài trợ quốc tế của chính phủ, thuế quan và liên minh thuế quan, các hoạt động tài chính của các tổ chức tài chính quốc tế.	2	2		30			
43	B27023	Đầu tư quốc tế	Học phần nghiên cứu chủ yếu về pháp luật điều chỉnh đầu tư quốc tế, nhằm tự do hóa đầu tư cùng như bảo hộ đầu tư nước ngoài, đồng thời cung cấp kiến thức về sự phát triển của pháp luật và các yếu tố thể chế, kinh tế và chính trị ảnh hưởng đến đầu tư quốc tế.	2	2		30			
44	B27022	Quản trị rủi ro ngân hàng thương mại	Mục tiêu của học phần này nhằm phát triển khả năng của người học trong việc phân tích, đánh giá và đưa ra các quyết định quản trị rủi ro của NHTM, như: khung quản trị RRTD; xếp hạng tín dụng đối với khách hàng; nhận biết RRTD; đo lường RRTD và kiểm soát RRTD.	3	3		45			



**Nội dung chương trình đào tạo trình độ Trung cấp liên thông Đại học theo các trường do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội  
quản lý:**

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
<b>1. Kiến thức giáo dục đại cương</b>										
1	Z05005	Triết học Mác - Lênin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác - Lênin.</li> <li>- Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác.</li> <li>- Nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của triết học Mác - Lênin.</li> </ul>	3	3		45			
2	Z05006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị cho sinh viên hệ thống tri thức lý luận cốt lõi của kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh phát triển mới của Việt Nam và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học, tính liên thông, khác phục trùng lặp, tăng cường tích hợp nội dung phù hợp với đối tượng sinh viên bậc đại học.</li> <li>- Bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận và tư duy kinh tế, bước đầu biết vận dụng kiến thức kinh tế chính trị vào việc phân tích các vấn đề kinh tế, xã hội và thực tiễn đất nước.</li> </ul>	2	2		30	Z05005		

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
3	Z05007	Chủ nghĩa xã hội Khoa học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về Chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin.</li> <li>- Giúp sinh viên nâng cao năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức nói trên vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.</li> </ul>	2	2		30		Z05005	
4	A05003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh.</li> <li>- Hình thành cho sinh viên khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.</li> <li>- Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần và xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</li> </ul>	2	2		30		Z05006	

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
5	Z05008	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>- <i>Về nội dung:</i> Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).</p> <p>- <i>Về tư tưởng:</i> Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào.</p> <p>- <i>Về kỹ năng:</i> Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử, kỹ năng.</p>	2	2		30	A05003		
6	A05027	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	<p>Chương 1: Xác suất và công thức tính xác suất. Định nghĩa xác suất và những công thức cơ bản của xác suất. Hiểu được xác suất là gì và vận dụng trong thực tế như thế nào. Giúp người học phân tích Chương và tính được khả năng xảy ra của từng trường hợp trong Chương.</p>	3	3		45			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
			<p>Chương 2: Biến ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất. Tính được các tham số đặc trưng của biến ngẫu nhiên như trung bình, phương sai, độ lệch chuẩn, mode,...</p> <p>Chương 3: Thống kê và dữ liệu. Chương này chính là phần thống kê mô tả.</p> <p>Chương 4: Ước lượng tham số. Phương pháp để ước lượng hay dự đoán các tham số của biến ngẫu nhiên như ước lượng trung bình, ước lượng tỉ lệ, ước lượng phương sai bằng hai bài toán ước lượng điểm và ước lượng khoảng.</p> <p>Chương 5: Kiểm định giả thiết thống kê. Đưa ra phương pháp để kiểm định các bài toán trong thực tế như kiểm định về trung bình (so sánh trung bình với một số, so sánh nhiều trung bình,...), kiểm định về tỉ lệ (so sánh tỉ lệ với một số, so sánh nhiều tỉ lệ), kiểm định phương sai,...</p>							
7	F05012	Tiếng Anh 3	Học phần cung cấp cho sinh viên kỹ năng phát âm sao cho người đối thoại hiểu được, đạt hiệu quả về giao tiếp ở mức độ cơ bản liên quan đến sức khỏe, những cuộc thi, phương tiện vận chuyển, môi trường, những cuộc phiêu lưu, và những giai đoạn quan trọng trong cuộc đời.	3	3			45		

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
8	A05008	Giáo dục thể chất 1	Giúp sinh viên thực hiện được các kỹ thuật chạy cự ly trung bình, kỹ thuật nhảy cao năm nghiêng và kỹ thuật ném bóng, ném lựu đạn thể thao; đồng thời nắm vững phương pháp giảng dạy chạy cự ly trung bình, nhảy cao năm nghiêng và ném bóng.	1*	1			15		
9	A05009	Giáo dục thể chất 2	Giúp sinh viên hiểu biết về bóng đá cơ bản, có được kỹ năng chơi bóng đơn giản, hiểu biết luật thi đấu môn bóng đá, công tác tổ chức và điều hành một giải đấu.	1*	1			15	A05008	
10	Z06002	Công tác quốc phòng và an ninh	Giúp người học hiểu được những kiến thức cơ bản về phòng chống âm mưu diễn biến hòa bình; cách thức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ; chủ quyền biển đảo; các vấn đề về dân tộc, tôn giáo; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; bảo vệ an ninh trật tự và phòng chống tội phạm.	2*	2		30			
11	Z06003	Quản sự chung	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nền nếp chính quy của Quân đội nhân dân Việt Nam; các chế độ sinh hoạt trong ngày, trong tuần; sử dụng bản đồ quân sự; phòng tránh dịch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; thực hiện thành thạo các động tác đội ngũ từng người có súng và điều lệnh đội ngũ đơn vị. Rèn luyện người học có kỹ năng tính toán, phân	2*	2			14		
								16		

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
12	Z06004	Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	tích tác động của môi trường, địa hình, biết vận dụng trong cuộc sống và các tình huống xảy ra. Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; thực hiện được kỹ năng cơ bản về kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, phòng ngự và làm nhiệm vụ canh gác, biết sử dụng tiêu liên AK, lựu đạn; có kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an bảo vệ Tổ quốc.	4*	4		4	56		
<b>2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>										
<b>2.1. Kiến thức cơ sở ngành</b>										
13	B06002	Kinh tế vĩ mô	Môn học đề cập đến các nội dung bao gồm: Đại cương về kinh tế học; Mô hình cung - cầu và giá cả hàng hóa; Đo lường sản lượng quốc gia; Tổng cầu và chính sách tài khóa; Tiền tệ và chính sách tiền tệ.	3	3		45			
14	B06003	Nguyên lý thống kê kinh tế	Nội dung cơ bản của học phần Nguyên lý thống kê là nghiên cứu quá trình tổ chức điều tra, tổng hợp số liệu, phân tích và dự đoán các hiện tượng kinh tế - xã hội. Các phương pháp được chọn gồm: điều tra chọn mẫu, phân tổ thống kê, số tuyệt đối, số tương đối, số bình quân, mode, số	3	3		45			



STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
15	B06016	Lý thuyết Tài chính - tiền tệ	<p>trung vị, chỉ số, hồi quy tương quan, dãy số biến động theo thời gian, hệ thống chỉ số,...</p> <p>Môn học cung cấp các Chương lý luận cơ bản về tiền tệ, tài chính, tín dụng và ngân hàng như: lý luận cơ bản về tiền tệ và lưu thông tiền tệ, một số vấn đề cơ bản về tài chính trong nền kinh tế thị trường, những vấn đề cơ bản về ngân sách nhà nước, về tín dụng trong nền kinh tế thị trường, về ngân hàng và thị trường tài chính, và thanh toán không dùng tiền mặt.</p>	3	3		45			
16	B06006	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp tiến hành nghiên cứu một cách có hệ thống và mang tính khoa học. Đồng thời hướng dẫn sinh viên các bước thực hiện một nghiên cứu, từ đặt vấn đề, tổng quan tài liệu, thu thập thông tin cho đến hoàn thành và báo cáo đề án nghiên cứu.</p>	2	2		30			
17	B06008	Quản trị học	<p>Học phần này đề cập đến các nội dung lý thuyết về quản trị như nhà quản trị, chức năng hoạch định, chức năng tổ chức, chức năng điều khiển, chức năng kiểm tra và quyết định quản trị.</p>	3	3		45			
18	B06072	Kế toán tài chính	<p>Học phần cung cấp cho người học lý thuyết và thực hành làm bài tập về kế toán nguồn vốn chủ sở hữu, hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động</p>	3	3		45			

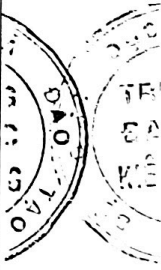
*MS*

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
19	B06069	Tài chính công	<p>khác. Bên cạnh đó giúp cho người học có thể xác định được kết quả hoạt động kinh doanh và lập báo cáo tài chính cho doanh nghiệp.</p> <p>Học phần này đề cập đến các nội dung lý thuyết về đặc điểm, chức năng, vai trò, cấu trúc của tài chính công; các vấn đề thu, chi, cân đối ngân sách nhà nước; các quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước như quỹ dự trữ quốc gia, bảo hiểm xã hội, đầu tư phát triển; tín dụng nhà nước và quản lý nợ công ở nước ta.</p>	2		2	30			
20	B07081	Đạo đức kinh doanh và Văn hóa doanh nghiệp	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn hóa DN, cụ thể là khái niệm về văn hóa DN, vai trò và các thành phần của văn hóa DN; cách thức xây dựng văn hóa DN, mối liên hệ giữa văn hóa DN và chiến lược kinh doanh của DN; văn hóa doanh nghiệp tác động đến nguồn nhân lực và các mô hình văn hóa DN tiêu biểu.</p>	2		2	30			
21	B08019	Khởi sự doanh nghiệp	<p>Học phần cung cấp cho người học đánh giá sự thích hợp của bản thân trước khi khởi tạo một doanh nghiệp và lựa chọn ý tưởng kinh doanh mang tính thiết thực. Sau đó, người học sẽ thực hiện lập kế hoạch kinh doanh và kế hoạch hành động để biến ý tưởng thành hiện thực.</p>	2		2	30			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
<b>2.2. Kiến thức chuyên ngành</b>										
22	B26015	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Học phần Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại trình bày một cách tổng quan các hoạt động chủ yếu mà Luật các tổ chức tín dụng cho phép ngân hàng thương mại có thể thực hiện. Các nghiệp vụ ngân hàng được đề cập đến rất đa dạng, bao gồm: Nghiệp vụ huy động vốn (huy động qua tiền gửi, huy động qua phát hành các giấy tờ có giá); Nghiệp vụ tín dụng (Nghiệp vụ cho vay khách hàng cá nhân, cho vay khách hàng doanh nghiệp, nghiệp vụ chiết khấu và bao thanh toán, nghiệp vụ cho thuê tài chính, nghiệp vụ bảo lãnh); Nghiệp vụ thanh toán không dùng tiền mặt.	3	3			45		
23	B07097	Bảo hiểm	Học phần cung cấp cho người học những vấn đề cơ bản về bảo hiểm như: những khái niệm, lịch sử hình thành và phát triển của Bảo hiểm Việt Nam và thế giới. Người học qua chương 3 sẽ nắm được những vấn đề cơ bản của một hợp đồng bảo hiểm như: điều kiện hình thành, trách nhiệm và quyền lợi, những quy định của pháp luật trong quá trình xác lập, thực hiện hợp đồng bảo hiểm,... là những vấn đề rất có ý nghĩa với những cá nhân và tổ chức sử dụng dịch vụ bảo hiểm.	2	2			30		

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
24	B06062	Kinh tế lượng	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức về ứng dụng các kỹ thuật thống kê vào việc ước lượng, kiểm định và dự báo các mối quan hệ giữa các biến số kinh tế. Học phần giúp sinh viên xây dựng các mô hình kinh tế cho các nghiên cứu thực nghiệm trong lĩnh vực kinh tế. Sinh viên còn có thể đọc và hiểu các bài nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm trong kinh tế.	3	3		45		A05027, B06003	
25	B07008	Quản trị tài chính	Nội dung chính của học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp thông qua các kỹ thuật định giá chứng khoán, phân tích các chỉ số tài chính doanh nghiệp, giúp sinh viên đánh giá và đo lường được mức độ rủi ro của danh mục đầu tư thông qua các chỉ số phương sai, hiệp phương sai, hệ số tương quan, lợi nhuận kỳ vọng. Đặc biệt học phần giới thiệu cho sinh viên cách xác định chi phí sử dụng vốn từ đó giúp cho sinh viên có thể lựa chọn và đưa ra các quyết định tài chính để tối đa hóa lợi ích cho doanh nghiệp cũng như là các chủ sở hữu. Bên cạnh đó, học phần còn giúp cho sinh viên phân tích được hiệu quả đầu tư từng dự án bằng các chỉ số đo lường hiệu quả đầu tư như hiện giá ròng, thời gian hoàn vốn, tỷ suất sinh lợi nội bộ từ đó là cơ sở cho quyết định đầu tư.	3	3		45			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
26	B08010	Kế toán ngân hàng	Học phần sẽ giới thiệu những kiến thức cơ bản về kế toán ngân hàng; và hướng dẫn sinh viên thực hành kế toán về: các nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ tín dụng và đầu tư của ngân hàng, cũng như các nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng và xác định kết quả kinh doanh.	3	3		45			
27	B26018	Thị trường chứng khoán	Học phần này sẽ cung cấp cho người học những cơ sở lý luận và thực tiễn về thị trường chứng khoán nói chung và thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng.	2	2		30			
28	B27027	Đầu tư tài chính	Học phần cung cấp những kiến thức hiện đại về các chiến lược quản lý danh mục đầu tư tài chính "năng động", mô hình định giá tài sản vốn và cách xử lý thông tin trong quản trị danh mục và các vấn đề trong thực tiễn liên quan đến danh mục đầu tư tài chính.	3	3		45			
29	B07104	Luật ngân hàng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về pháp luật trong hoạt động ngân hàng ở Việt Nam. Trong đó, học phần này sẽ đề cập đến những nội dung mang tính khái quát nhất về NNHN Việt Nam và hệ thống tổ chức tín dụng, cũng như các hoạt động nghiệp vụ cơ bản diễn ra trong hệ thống ngân hàng.	2	2		30			



*Handwritten signature or mark.*

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
30	B06042	Thương mại quốc tế	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ sở về thương mại quốc tế và các công cụ phân tích chính sách thương mại quốc tế. Trên cơ sở đó, học phần bước đầu giúp sinh viên nghiên cứu, phân tích các vấn đề liên quan tới thương mại quốc tế, chính sách thương mại quốc tế của các nước trong tương quan so sánh với các quy định và cam kết đa phương về thương mại quốc tế. Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng hiểu, phân tích và dự báo các vấn đề cơ bản liên quan tới thương mại quốc tế.	2		2	30			
31	B07110	Phân tích báo cáo tài chính	Học phần cung cấp những kiến thức chuyên sâu về phân tích báo cáo tài chính: các nội dung phân tích, tiến trình phân tích, các công cụ, kỹ thuật phân tích nhằm đánh giá một cách sâu, rộng tình hình tài chính của doanh nghiệp làm cơ sở cho việc ra các quyết định đối với các nhà quản lý bên trong doanh nghiệp lẫn các chủ thể bên ngoài doanh nghiệp nhằm sử dụng hiệu quả các thông tin từ các báo cáo tài chính của doanh nghiệp để đưa ra các quyết định đầu tư, cho vay, quản lý, tư vấn khách hàng,...	2		2	30			
32	B26016	Thông kê doanh nghiệp	Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản trong thống kê doanh nghiệp; các phương pháp điều tra thu nhập thông tin về nguồn lực đầu vào cũng	2		2	30			

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
33	B06068	Thanh toán quốc tế	<p>như tính toán kết quả đầu ra. Trên cơ sở đó đánh giá được hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và cơ sở dự đoán mức độ của hiện tượng trong tương lai, từ đó giúp cho việc điều hành, ra các quyết định quản lý của doanh nghiệp.</p> <p>Học phần cung cấp cho người học những kiến thức, những hiểu biết về các nội dung có liên quan đến hoạt động của một doanh nghiệp xuất nhập khẩu, các vấn đề cơ bản về tỷ giá hối đoái, và cơ chế giao dịch của các nghiệp vụ hối đoái (giao dịch giao ngay, kỳ hạn, hoán đổi, tương lai và quyền chọn). Đồng thời giới thiệu các phương tiện thanh toán, như hối phiếu, séc, và thẻ thanh toán, trình bày các phương thức thanh toán quốc tế phổ biến trong thanh toán xuất nhập khẩu.</p>	3	3		45			
34	B07101	Thẩm định tín dụng	<p>Học phần cung cấp cho người học đầy đủ về quy trình cấp tín dụng cho khách hàng, nghiệp vụ bảo đảm tín dụng và nội dung phân tích tín dụng và những cơ sở lý luận và thực tiễn về công tác cho vay, đặc biệt là vay ngắn hạn và trung dài hạn của ngân hàng thương mại.</p>	3	3		45			
35	B07099	Quản trị Ngân hàng thương	<p>Học phần trang bị cho sinh viên chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng các kiến thức cơ bản và toàn diện về quản trị kinh doanh của ngân hàng hiện đại. Học phần này đi sâu vào các nội dung</p>	3	3		45			



STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
		mại	<p>Cơ bản, chiến lược cũng như kỹ thuật quản trị nguồn vốn, quản trị hoạt động tín dụng, quản trị hoạt động đầu tư, quản trị thanh khoản và quản trị các loại rủi ro trong môi trường kinh doanh. Ngoài ra, học phần còn giúp người học nắm bắt các kiến thức cơ bản về quản trị chiến lược trong kinh doanh nhằm đạt được các mục tiêu đề ra. Ngoài ra, học phần này còn giúp người học vận dụng lý thuyết về quản trị vào thực tế quản trị kinh doanh của một ngân hàng hiện đại trong môi trường kinh doanh mới tại Việt Nam.</p>							
36	B26019	Nghiệp vụ Ngân hàng Trung ương	<p>Học phần đề cập tới các những kiến thức cơ bản về NHTW (khái niệm, chức năng, vai trò, mô hình tổ chức), các nghiệp vụ NHTW, chính sách tiền tệ, thanh tra giám sát và kiểm soát nội bộ NHTW.</p>	2	2			30		
37	B07108	Tiếng Anh chuyên ngành (TCNH)	<p>Học phần này cung cấp những kiến thức ngoại ngữ cơ bản về chuyên ngành như: tài chính, ngân hàng, bảo hiểm. Cung cấp một lượng từ vựng, cấu trúc cơ bản về các chuyên ngành trên để sinh viên có thể đọc tham khảo tài liệu, sách báo chuyên ngành để phục vụ công tác chuyên môn.</p>	3	3			45		
38	B07103	Định giá tài sản	<p>Nghiên cứu các khái niệm, các quan điểm, quy trình, nguyên tắc, cơ sở định giá và nghiệp vụ các phương pháp định giá tài sản, gồm: bất động</p>	2		2		30		

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
39	B07100	Marketing ngân hàng	<p>sản, máy móc thiết bị và doanh nghiệp.</p> <p>Học phần cung cấp cho người học nội dung tổng quan về marketing ngân hàng, trình bày về các chính sách dịch vụ ngân hàng, trình bày về chính sách giá sản phẩm dịch vụ ngân hàng. Trình bày về chính sách phân phối sản phẩm dịch vụ và cung cấp cho người đọc chính sách xúc tiến truyền thông trong ngân hàng</p>	2		2	30			
40	B07105	Tín dụng ngân hàng	<p>Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và toàn diện về lý luận và thực tiễn cũng như kỹ năng thực hành của nghiệp vụ tín dụng và các hoạt động dịch vụ tài chính của NHTM hiện đại; đề cập đầy đủ về nguyên nhân, nhu cầu vay vốn; các hình thức, quy trình và nội dung tổ chức cấp tín dụng cho từng đối tượng khách hàng phù hợp với mục tiêu, chính sách và điều kiện của ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng khác.</p>	2		2	30			
41	B07102	Kiến tập nghề nghiệp	<p>Việc thực tập nghề nghiệp nhằm giúp sinh viên vận dụng các kiến thức được học, đặc biệt là kiến thức chuyên ngành Tài chính ngân hàng vào trong thực tế hoạt động. Thời gian thực hiện báo cáo tốt nghiệp là 8 tuần.</p>	4	4			180		

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
<b>2.3. Kiến thức tốt nghiệp</b>										
42	B28030	Khóa luận tốt nghiệp TCNH	Khóa luận tốt nghiệp được tổ chức sau khi sinh viên học xong các môn chuyên ngành. Việc thực hiện khóa luận tốt nghiệp nhằm giúp sinh viên vận dụng các kiến thức được học, đặc biệt là kiến thức chuyên ngành vào trong thực tế hoạt động tài chính, ngân hàng. Thời gian thực hiện báo cáo tốt nghiệp là 15 tuần.	10	10			450		
<b>Hoặc các học phần thay thế</b>										
43	B27020	Lập và thẩm định dự án đầu tư	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến lập và thẩm định dự án đầu tư và những hướng dẫn xây dựng phương án tài chính dự án. Sinh viên được trang bị các kiến thức về vấn đề về tổ chức soạn thảo dự án đầu tư, phân tích kỹ thuật, phân tích tình hình kinh tế - xã hội và tổ chức nhân lực, phân tích tài chính của dự án.	3	3			45		
44	B27024	Tài chính quốc tế	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về hoạt động tài chính diễn ra trên bình diện quốc tế với các nội dung chủ yếu là: tổng quan về tài chính quốc tế, xác định tỷ giá hối đoái và xác lập cán cân thanh toán quốc tế, đầu tư quốc tế của các tổ chức kinh tế, tài chính công ty đa quốc gia, tài	2	2			30		

STT	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Số Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Khối lượng kiến thức		Học phần học trước	Ghi chú
							LT	TH		
45	B27023	Đầu tư quốc tế	<p>Học phần nghiên cứu chủ yếu về pháp luật điều chỉnh đầu tư quốc tế, nhằm tự do hóa đầu tư cũng như bảo hộ đầu tư nước ngoài, đồng thời cung cấp kiến thức về sự phát triển của pháp luật và các yếu tố thể chế, kinh tế và chính trị ảnh hưởng đến đầu tư quốc tế.</p>	2	2		30			
46	B27022	Quản trị rủi ro ngân hàng thương mại	<p>Mục tiêu của học phần này nhằm phát triển khả năng của người học trong việc phân tích, đánh giá và đưa ra các quyết định quản trị rủi ro của NHTM, như: khung quản trị RRTD; xếp hạng tín dụng đối với khách hàng; nhận biết RRTD; đo lường RRTD và kiểm soát RRTD.</p>	3	3		45			

## 8. Kế hoạch giảng dạy

Kế hoạch giảng dạy dự kiến đào tạo trình độ Trung cấp liên thông Đại học theo các trường do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý:

Học kỳ	Mã HP	Tên học phần	Số TC	ĐK tiên quyết
<b>HK 1</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>20</b>	
<b>20 TC</b> (Không bao gồm GDQP)	B06003	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	
	Z05005	Triết học Mác - Lênin	3	
	B06006	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	
	B06016	Tài chính - tiền tệ	3	
	B06002	Kinh tế vĩ mô	3	
	A05027	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	
	B06008	Quản trị học	3	
	Z06002	Công tác quốc phòng an ninh	2*	
<b>HK 2</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>18</b>	
<b>20 TC</b> (Không bao gồm GDTC)	F05012	Tiếng Anh 3	3	
	Z05006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	Z05005
	Z05007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Z05005
	B26015	Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại	3	
	B06072	Kế toán tài chính	3	
	A05008	Giáo dục thể chất 1	1*	
	B06062	Kinh tế lượng	3	A05027, B06003
	B07097	Bảo hiểm	2	
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>2</b>	
	B08019	Khởi sự doanh nghiệp	2	
	B07081	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp		
B06069	Tài chính công			
<b>HK 3</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>17</b>	
<b>19 TC</b> (Không bao gồm GDQP)	A05003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Z05006
	B07008	Quản trị tài chính	3	
	B08010	Kế toán ngân hàng	3	B26015
	B26018	Thị trường chứng khoán	2	
	Z06004	Kỹ thuật chiến bộ binh và chiến thuật	4*	

	B06068	Thanh toán quốc tế	3	
	B07102	Thực tập nghề nghiệp	4	
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>2</b>	
	B06042	Thương mại quốc tế	2	
	B07110	Phân tích báo cáo tài chính		
	B26016	Thống kê doanh nghiệp		
<b>HK 4</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>18</b>	
<b>20 TC</b>	Z05008	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	A05003
	B07101	Thẩm định tín dụng	3	
	B27027	Đầu tư tài chính	3	
	B07104	Luật ngân hàng	2	
	B07090	Quản trị ngân hàng thương mại	3	
	B07108	Tiếng anh chuyên ngành - TCNH	3	
	B26019	Nghiệp vụ ngân hàng trung ương	2	
	<b>Học phần tự chọn</b>		2	
	B07100	Marketing ngân hàng		
	B07103	Định giá tài sản		
	B07105	Tín dụng ngân hàng		
<b>HK 5</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>10</b>	
<b>10 TC</b>	B28001	Khóa luận tốt nghiệp	10	
	<i>Hoặc học các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp</i>			
	B27020	Lập & Thẩm định dự án đầu tư	2	
	B27022	Quản trị rủi ro ngân hàng thương mại	2	
	B27023	Đầu tư quốc tế	3	
	B27024	Tài chính quốc tế	3	

Tổng cộng: 89 tín chỉ (Không tính các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng).

*Kế hoạch giảng dạy dự kiến đào tạo trình độ Trung cấp liên thông Đại học theo các trường do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quản lý:*

Học kỳ	Mã HP	Tên học phần	Số TC	ĐK tiên quyết
<b>HK 1</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>20</b>	
<b>20 TC</b> (Không bao gồm GDTC & GDQP)	B06003	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	
	Z05005	Triết học Mác - Lênin	3	
	B06006	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	
	B06016	Tài chính - tiền tệ	3	
	B06002	Kinh tế vĩ mô	3	
	A05027	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	
	B06008	Quản trị học	3	
	A05008	Giáo dục thể chất 1	1*	
	Z06002	Công tác quốc phòng an ninh	2*	
<b>HK 2</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>18</b>	
<b>20 TC</b> (Không bao gồm GDTC & GDQP)	F05012	Tiếng Anh 3	3	
	Z05006	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	Z05005
	Z05007	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Z05005
	B26015	Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại	3	
	B06072	Kế toán tài chính	3	
	A05009	Giáo dục thể chất 2	1*	A05008
	Z05003	Quân sự chung	2*	
	B06062	Kinh tế lượng	3	A05027, B06003
	B07097	Bảo hiểm	2	
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>2</b>	
	B08019	Khởi sự doanh nghiệp	2	
	B07081	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp		
B06069	Tài chính công			
<b>HK 3</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>17</b>	
<b>19 TC</b> (Không	A05003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Z05006
	B07008	Quản trị tài chính	3	
	B08010	Kế toán ngân hàng	3	



<b>bao gồm GDQP)</b>	B26018	Thị trường chứng khoán	2	
	Z06004	Kỹ thuật chiến bộ binh và chiến thuật	4*	
	B06068	Thanh toán quốc tế	3	
	B07102	Kiến tập nghề nghiệp	4	
	<b>Học phần tự chọn</b>		<b>2</b>	
	B06042	Thương mại quốc tế	2	
	B07110	Phân tích báo cáo tài chính		
	B26016	Thống kê doanh nghiệp		
<b>HK 4</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>18</b>	
<b>20 TC</b>	Z05008	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	A05003
	B07101	Thẩm định tín dụng	3	
	B27027	Đầu tư tài chính	3	
	B07104	Luật ngân hàng	2	
	B07090	Quản trị ngân hàng thương mại	3	
	B07108	Tiếng anh chuyên ngành - TCNH	3	
	B26019	Nghiệp vụ ngân hàng trung ương	2	
	<b>Học phần tự chọn</b>		2	
	B07100	Marketing ngân hàng		
	B07103	Định giá tài sản		
B07105	Tín dụng ngân hàng			
<b>HK 5</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>		<b>10</b>	
<b>10 TC</b>	B28001	Khóa luận tốt nghiệp	10	
	<i>Hoặc học các học phần thay thế khoá luận tốt nghiệp</i>			
	B27020	Lập & Thẩm định dự án đầu tư	2	
	B27022	Quản trị rủi ro ngân hàng thương mại	2	
	B27023	Đầu tư quốc tế	3	
	B27024	Tài chính quốc tế	3	

Tổng cộng: 89 tín chỉ (Không tính các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng).

### 9. Hướng dẫn thực hiện

Chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ngành Tài chính ngân hàng của Trường Đại học Kiên Giang được xây dựng căn cứ theo các văn bản pháp lý:

- Điều 6 chương trình giáo dục, Luật giáo dục số 38/2005/QH11 được Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 14/6/2005; Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật



Giáo dục của Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 6 số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009.

- Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 2/2/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục.

- Quyết định 1981/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân.

- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

- Quyết định số 23/QĐ-BGDĐT ngày 29/7/2004 về việc ban hành bộ chương trình Khung giáo dục đại học đối với khối ngành Kinh tế trình độ đại học, cao đẳng.

- Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

- Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

- Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học.

- Quyết định số 374/QĐ-ĐHKG ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kiên Giang.

Căn cứ vào chương trình đào tạo sinh viên tham khảo ý kiến của cố vấn học tập để lập kế hoạch học tập cho toàn khóa học cho phù hợp. Trước khi bắt đầu học kỳ, Nhà trường thông báo lịch học dự kiến cho từng ngành, danh sách các học phần bắt buộc và tự chọn dự kiến, làm căn cứ để sinh viên đăng ký khối lượng học tập.

Ngoài các học phần đã tích lũy, để đạt được mục tiêu tốt nghiệp sinh viên phải tích lũy chứng chỉ kỹ năng mềm, chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học theo quy định của Trường.

Chương trình đào tạo này được áp dụng cho khóa tuyển sinh năm học 2020 -2021 và có thể được điều chỉnh theo quy định tại Khoản 1 – Điều 8, Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 04 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phù hợp với sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước và hội nhập.



Nguyễn Tuấn Khanh